

MANG chút hăm hở, lãng mạn của người làm báo mới vào nghề, xuân này tôi bồi hồi ngược miền Tây Bắc... Con lạnh cuối năm kèm theo mưa phùn gió bắc như cắt da, cắt thịt làm cho chuyển đi thêm vất vả nhưng không kém phần thơ mộng.

Rời Hà Nội 5 giờ sáng, 20 giờ tối tôi đã đến thị xã Lai Châu. Sương trắng giăng đầy trời, mây, núi điệp trùng, kỳ vĩ tinh khôi đến vô cùng... tình đất, tình người ngát ngậy, quần quýt trong hương vị nồng cay của chén rượu ngô Sùng Phài, và bát xôi nếp Tan thơm dẻo... Đó là tất cả những gì tôi nhận được trong thời khắc đầu tiên của mùa xuân trên thị xã Lai Châu.

Đồng chí Lò Văn Giàng, Phó bí thư Thường trực Tỉnh ủy Lai Châu cho biết, trong tương lai, thị xã Lai Châu sẽ trở thành một khu đô thị đặc thù của vùng núi cao, biên giới với kiến trúc độc đáo và hiện đại, mang đậm sắc thái văn hóa các dân tộc... Sẽ có trục đường nội thị với 4 làn đường rộng từ 60 - 80 m, chạy từ phía đỉnh đèo Hồng Thu Mán đến sườn phía đông dãy Pu Sam Cáp, sẽ có những khu công' sở, những khu biệt thự, những mái trường, khu dân cư tọa lạc trên sườn các dải đồi thấp bao quanh thung lũng Nậm Lỏong, Bản Đông, Nông trường Tam Đường... lung linh ánh điện.

Lai Châu đầu xuân nhịp sống sôi động, thay đổi từng giờ. Mùa xuân là mùa lễ hội, cũng là mùa khô, mùa của vận tải và xây dựng... Khắp các vùng quê, bừng bừng một không khí lao động khẩn trương, người người, nhà nhà đều đổ ra đồng, ra công trường..., lên

núi, vào rừng, đến trường, đến công sở... Trăm ngàn công việc níu kéo lúc xuân về tết đến, thật khó tìm một người nhàn rỗi, nhõn nhõ trước 21 giờ đêm ở chốn này. Cần cù, chịu khó, ham say lao động, chăm chỉ học hành..., đó là phẩm chất đặc biệt của đồng bào các dân tộc Lai Châu, phẩm chất đó đã ghi dấu ấn trong dáng đi, gương mặt, giọng nói, tiếng cười và cử chỉ của từng người, trở thành nét văn hóa không dễ trộn lẫn. Đồng bào Lai Châu vốn kiem lời, yêu công việc, quen chịu đựng gian khổ. Cuộc sống tuy còn nhiều khó khăn thiếu thốn nhưng rất lãng mạn, rất yêu đời... Càng tiếp xúc với họ càng chiêm nghiệm được nhiều điều kỳ thú. Đúng là "đi một ngày đàng, học một sàng khôn".

Mùa xuân Lai Châu, thời tiết khắc nghiệt, không mưa, không nắng nhưng rất khô hanh. Sương muối, gió bắc quạt khô trắng những vạt rừng, đất đai kiệt nước, nứt nẻ như rang. Khô hạn, thiếu nước sinh hoạt, sản xuất, nguy cơ cháy rừng, hỏa hoạn là những nỗi lo thường trực của đồng bào miền núi trong mỗi dịp Tết đến. Hệ thống sông suối rất nhiều, lưu lượng nước vào mùa mưa rất lớn, nhưng mùa khô hầu hết đều cạn kiệt, nhiều con suối trông tro đá sỏi. Hiện nay, tỉnh chỉ giải quyết được một phần rất nhỏ nước sạch phục vụ sinh hoạt cho đồng bào ở khu vực thị xã. Hơn ba trăm ngàn người dân trong tỉnh, chủ yếu dựa vào nguồn nước tự nhiên từ sông, suối, ao hồ. Tỉnh chưa có nhà máy sản xuất nước sạch nên mùa khô nguồn nước sinh hoạt hoàn toàn bị động. Ở vùng cao, đồng bào sử dụng nước nguồn, nước mạch, có nơi phải đi cả ngày đường mới lấy được nước.



Không có nước tưới, nương ruộng, đồi vườn để hoang hóa, sản xuất không phát triển, đời sống đồng bào khó khăn lại càng thêm vất vả. Giải quyết vấn đề nước phục vụ nhu cầu sinh hoạt của nhân dân, nước tưới phục vụ sản xuất trong mùa khô ở Lai Châu còn là một bài toán nan giải trong nhiều năm nữa.

Trong khó khăn chung hiện nay của Lai Châu, đồng bào ở những vùng nằm trong chương trình quy hoạch sắp xếp lại dân cư, tái định cư là những người chịu nhiều ảnh hưởng nhất. Thị trấn Phong Thổ, huyện lỵ Tam Đường vừa được chia tách (từ huyện Phong Thổ) cuối năm 2002, chưa kịp ổn định đã phải nhanh chóng di rời về Bình Lư nhường cơ ngơi nhỏ nhoi cho cơ quan tỉnh. Ở khu vực thị xã Lai Châu tình trạng quá tải về nhiều mặt chưa thể khắc phục được nên đời sống, sinh hoạt của nhân dân và cán bộ còn gặp nhiều khó khăn; nơi ăn chốn ở chật chội, giá cả đắt đỏ, cung không đủ cầu. Phần lớn hàng hóa và nhu yếu phẩm phục vụ sinh hoạt cho nhân dân ở khu vực này đều được chuyển từ Điện Biên, Lào Cai đến và từ miền xuôi lên, vì vậy thường bị động về nguồn hàng và giá cả. Khu vực Phong Thổ, Tam Đường, Bình Lư đã mở ra một thị trường tiêu thụ nông sản, thực phẩm lớn, nhưng đồng bào đã bỏ lỡ thời cơ, do tập quán canh tác lạc hậu, thói quen sản xuất tự cung tự cấp, chưa quen sản xuất hàng hóa, cơ chế thị trường, chậm đổi mới về tư duy, cơ cấu vật nuôi cây trồng chưa chuyển đổi kịp...

Tuy Lai Châu còn nghèo, nhưng xuân về thật tung bừng náo nhiệt. Mùa xuân rực rỡ, độc đáo, đậm đà, sâu lắng, pha chút trầm tư, ý nhị, kín đáo, trong sự giao hòa thú vị của bản sắc văn hóa các dân tộc. Sự đồng điệu, nét đặc thù, điểm chung, nét riêng, dấu ấn của bản sắc văn hóa các dân tộc hiện hình trong nếp sống, trang phục, cách ứng xử giao tiếp hàng ngày của đồng bào các dân tộc. Dễ dàng nhận thấy

nét văn hóa phong phú, đa dạng trong mỗi ngôi nhà, mỗi tà áo, vành khăn... Cô gái Mông tay thoăn thoắt xe lanh, càng thêm hấp dẫn trong tấm khăn Piêu của đồng bào Thái; cô gái Thái, duyên dáng, tinh nghịch, mặt ửng hồng thưởng thức món Thắng cố - đặc sản của đồng bào Mông mỗi dịp lễ tết, hội hè. Chàng trai Dao, chàng trai Mảng, chàng trai Khơ Mú mơ màng cạn bát rượu ngô Sùng Phài, ngào ngạt men say; cô gái kinh đầu mang khăn Piêu, vai khoác túi thổ cẩm rực rỡ uyển chuyển tung quả Còn xanh, đổ lên cây nêu đầu chợ; chàng trai Giáy, cô gái Dao, chàng trai Lào, cô gái Hoa náo nức trong nhịp tính tấu rộn ràng, trong điệu khèn gọi bạn, thướt tha trong điệu Khấp, điệu Xòe, điệu múa Sạp, mượt mà điệu hát Văn buổi đầu xuân... Trong công sở, trên công trường, ngoài đồng ruộng, quanh bàn tiệc, trong ngày chợ phiên, hay đêm lễ hội... người Mông, người Thái, người Dao, người Hà Nhì, Xạ Phang..., gắn bó với nhau khăng khít chẳng rời, tình thân ấy thấm đẫm trong giọng nói, tiếng cười, ẩn sâu trong tâm hồn, tình cảm mỗi con người, khăng khít keo sơn như anh em một cội. Cùng chung sống, cùng xây dựng quê hương Lai Châu thành vùng quê giàu đẹp xứng đáng với truyền thống quê hương cách mạng. Văn hóa Việt, Mông, Thái, Hoa, Lô Lô, Cống, Lào, Khơ Mú, Mảng, Na U, Hà Nhì, Xạ Phang, Dao, Giáy... văn hóa của hơn 20 dân tộc sinh tụ trên vùng đất Lai Châu đã đan xen, hòa quyện trong nhau, kết thành nền tảng văn hóa đặc thù bền chặt không nhạt nhòa, pha trộn, đó là tinh thần đại đoàn kết toàn dân tộc, là niềm tin son sắt, là tình yêu sâu sắc đối với Đảng và Bác Hồ.

Đồng chí Nguyễn Minh Quang, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu cho biết, sau Hội nghị già làng trưởng bản toàn tỉnh (tháng 11-2004), tỉnh đã cử nhiều đoàn cán bộ về cơ sở, giúp đồng bào đẩy

mạnh sản xuất và chuẩn bị mọi điều kiện tinh thần, vật chất đón xuân. Lai Châu hiện đang là tỉnh nghèo nhất cả nước, nhưng Đảng bộ Lai Châu quyết tâm phấn đấu không để đồng bào thiếu thốn về tinh thần vật chất trong dịp tết. Lai Châu lại được sự giúp đỡ nhiều mặt của trung ương và đồng bào cả nước. Một lượng hàng hóa lớn đã và đang ngày đêm được vận chuyển từ miền xuôi lên; đồng bào nghèo được giúp đỡ kịp thời về tinh thần, vật chất, các gia đình thương binh, liệt sĩ, các gia đình chính sách, người có công được động viên, chăm sóc chu đáo để kịp đón xuân.

Chúng tôi về hợp tác xã Duy Phong, xã San Thàng, nơi định cư của đồng bào quê ở huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, lên xây dựng vùng kinh tế mới từ những năm 70 của thế kỷ XX. Những đồi "chè Shan" ngút ngàn tầm mắt, vừa được đốn tía công phu, phô ra những cảnh khảm khiu trắng mốc đang âm thầm tích nhựa, góp hương thơm, mật ngọt của nắng gió, đất trời, chờ đằm chồi nảy lộc vào dịp mưa xuân. Những ngôi nhà mái ngói đỏ tươi, những vạt su hào, cải bắp ngời xanh, đàn trâu, đàn lợn sênh sang trong chuồng. Nhìn cảnh trù mật của làng bản, chẳng thể nào nhận ra đây là vùng đang khô hạn, cằn không sao tưởng tượng được cách đây hơn ba chục năm vùng này còn chưa có đường đi, còn bạt ngàn cỏ tranh, lau, lách, đá tai mèo. Đồng chí Nguyễn Văn Công, Bí thư Đảng ủy xã, cho hay, Duy Phong là một trong những mô hình làm ăn khá của tỉnh. Cây chè Duy Phong đã có chỗ đứng trên thị trường trong và ngoài nước, trở thành hàng hóa từ nhiều năm nay, đời sống của bà con ngày càng khấm khá. Duy Phong đang tích cực chuyển đổi cơ cấu kinh tế, phát triển chăn nuôi, làm kinh tế đồi rừng, vườn rừng, xây dựng mô hình kinh tế trang trại, đẩy mạnh chế biến, thương mại dịch vụ..., khuyến khích người dân làm giàu. Duy Phong không còn hộ

đói, đã cơ bản xóa hộ nghèo, từng bước đẩy lùi tệ nạn ma túy. Tỉnh đã có chủ trương nhân rộng mô hình này ra những vùng di dân tái định cư thủy điện Sơn La trong những năm trước mắt. Trong căn nhà nhỏ còn thơm mùi vôi mới, cô giáo Trần Thị Bắc (giáo viên trường mầm non) rung rung nước mắt bày tỏ lòng biết ơn Đảng, chính quyền và nhân dân trong tỉnh đã nhường cơm, sẻ áo tạo điều kiện cho mẹ con cô được vui xuân trong ngôi nhà mới nặng tình nghĩa đồng bào. Cũng như cô giáo Bắc, năm qua hàng ngàn gia đình nghèo trong tỉnh Lai Châu đã được hỗ trợ mái nhà, đồng vốn, mảnh ruộng, con trâu yên tâm làm ăn sinh sống, vươn lên chiến thắng đói nghèo.

Dùng chân ở bản Chu Va (xã Bình Lư - Tam Đường) - một bản đồng bào Mông mới xuống núi định cư khoảng 5 năm trở lại đây, chúng tôi đã nhận thấy sự đổi đời của người dân qua mái trường tươi màu ngói mới, gương mặt học trò sáng rỡ nụ cười. Ông trưởng bản cho biết đó là kết quả chương trình xóa đói giảm nghèo và định canh định cư của tỉnh. Từ chỗ du canh, du cư phá rừng làm nương đời sống thiếu thốn trăm bề, ngày nay người dân Chu Va đã có ruộng, có rừng, điện, đường, trường trạm, bể nước, con bò, mái nhà, khung trang, ấm cúng. Tập quán canh tác lạc hậu xưa kia đã dần bị xóa bỏ, nếp nghĩ mới, lối làm ăn mới đã gỡ cửa từng nhà. Không chỉ lo ăn, lo mặc, đồng bào đã biết lo tích lũy làm giàu. Mô hình định canh định cư, chuyển đổi cơ cấu vật nuôi cây trồng, bỏ tập quán phá rừng làm nương, phát triển chăn nuôi trâu bò, làm kinh tế rừng, khoanh nuôi bảo vệ rừng của Chu Va, đang được nhân ra diện rộng. Tỉnh đã tập trung thực hiện tốt các chính sách: khai hoang, tén dụng, thực hiện khuyến nông, khuyến lâm, hỗ trợ nhà ở, khám chữa bệnh miễn phí, ưu đãi trong giáo dục cho người nghèo, Tổng kinh phí chi cho các chính sách này khoảng 20 tỉ

đồng một năm. Mục tiêu: mái nhà, bể nước, con bò (trâu), 0,5 ha ruộng nước hoặc ruộng bậc thang, 2 ha rừng... cho mỗi hộ nghèo ở Lai Châu đang từng bước trở thành hiện thực.

Ngày xuân, nán níu lại Lai Châu, chúng tôi được tiếp xúc nhiều với đồng bào các dân tộc và cán bộ cơ sở. Ấn tượng về người cán bộ Lai Châu - những công bộc mẫn cán, sẵn sàng chịu thiệt thòi, dám đương đầu với khó khăn, hết lòng vì hạnh phúc của đồng bào đã in đậm trong tâm trí chúng tôi. Từ đồng chí lãnh đạo cao nhất của tỉnh đến những công chức bình thường ai cũng sẵn sàng mì tôm, cơm nắm, ống nước trên vai lội bộ hai ba ngày đường, vượt hàng trăm cây số để đến với đồng bào các bản xa, nơi cái đói cái nghèo còn đêm ngày rình rập. Nhiều đồng chí cán bộ quê ở miền xuôi đã gắn bó trọn đời nơi vùng cao biên giới, trở thành những thần tượng tinh thần trong đời sống đồng bào, được đồng bào tin yêu, kính trọng và tôn vinh như già làng, trưởng bản, nương tựa, chia sẻ như người thân trong gia đình, dòng họ. Họ không chỉ là cầu nối giữa dân với chính quyền, với Đảng mà còn là hiện thân của chính quyền, của Đảng. Đó chính là mạch nguồn, là mảnh đất tốt tươi cho những mầm xanh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc đâm chồi nảy lộc.

Đội ngũ cán bộ ở Lai Châu hiện nay còn bộc lộ nhiều bất cập về trình độ và năng lực chuyên môn, nhưng lại rất giàu sức trẻ, nhiệt tình, năng động, có phẩm chất đạo đức trong sáng, được tôi luyện và trưởng thành trong thực tiễn, dám nghĩ, dám làm, tâm huyết với quê hương, khao khát xây dựng Lai Châu nhanh chóng thoát khỏi tình trạng tỉnh đặc biệt khó khăn. Lai Châu đang xúc tiến công tác quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ cán bộ về mọi mặt, đáp ứng được những yêu cầu và nhiệm vụ mới. Cùng với công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ về lý luận chính trị

qua các trường lớp, Lai Châu còn chú trọng đào tạo cán bộ trong thực tiễn. Thực hiện chủ trương luân chuyển, đưa cán bộ về cơ sở, với phương châm 3 cùng “*cùng ăn, cùng ở, cùng làm việc*” với nhân dân, tăng cường năng lực lãnh đạo cho chính quyền cơ sở, tạo dựng bầu không khí dân chủ, cởi mở trong nhân dân, thu hẹp khoảng cách giữa dân với Đảng, với chính quyền.

Năm 2004 đã kết thúc, đánh dấu một chặng đường mới - sự khởi đầu đầy ý nghĩa của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc tỉnh Lai Châu. Mười hai *Chương trình phát triển kinh tế - xã hội lớn của tỉnh, giai đoạn 2004-2010* đã được hoạch định và bước đầu triển khai thực hiện. Trong đó, chương trình xóa đói giảm nghèo được đặc biệt ưu tiên. Sau một năm khởi động với 2 dự án lớn: *xóa đói, giảm nghèo cho đồng bào La Hủ và Mảng* (2 dân tộc đặc biệt khó khăn chỉ cư trú trên địa bàn tỉnh Lai Châu) và *xóa đói giảm nghèo cho 10 xã đặc biệt khó khăn của tỉnh* đã đạt được một số kết quả khả quan. Với phương châm, tỉnh nắm huyện, huyện nắm xã và xã nắm đến hộ gia đình. Lai Châu đã giao cho các ban, ngành, đoàn thể trong toàn tỉnh, mỗi đơn vị trực tiếp giúp đỡ một xã nghèo. Bức tranh kinh tế - xã hội của tỉnh ngày càng thêm nhiều nét tươi mới. Các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội đều đạt và vượt kế hoạch, trong đó: xây dựng cơ bản đạt 131,137 tỉ đồng, tăng 15,6% so với năm 2003; du lịch dịch vụ đạt 150,261 tỉ đồng, tăng 9,18% so với năm 2003; tổng sản lượng lương thực đạt 100.000 tấn, vượt 3% chỉ tiêu kế hoạch; thu ngân sách trên địa bàn đạt trên 30 tỉ đồng... Đời sống nhân dân ngày càng ổn định, tỷ lệ hộ đói nghèo ngày càng giảm.

Năm 2005, tỉnh Lai Châu xác định *phấn đấu hoàn thành và vượt chỉ tiêu kế hoạch 5 năm 2001 - 2005*. Tập trung nguồn lực phát triển mạnh các ngành có tiềm năng, lợi thế với

các chương trình, dự án ưu tiên; bằng nhiều biện pháp tăng thu ngân sách. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, theo hướng khai thác tiềm năng, thế mạnh, tạo nhiều sản phẩm hàng hóa, tăng nhanh sản phẩm xã hội. Phát triển kinh tế đi đôi với phát triển văn hóa và xóa đói giảm nghèo, giải quyết các tệ nạn xã hội, lấy năm 2005 là năm xóa đói giảm nghèo. Gắn phát triển kinh tế với xây dựng hệ thống chính trị, nhất là hệ thống chính trị cơ sở. Xây dựng thế trận quốc phòng - an ninh vững mạnh, giữ vững chủ quyền biên giới quốc gia. Phát huy cao độ các nguồn lực trong và ngoài nước, thực hiện tái định cư cho đồng bào nằm trong vùng lòng hồ thủy điện Sơn La, Bản Chát theo phương châm đầu tư có hiệu quả, không dàn trải. Làm sao cho 100% thôn bản có cán bộ y tế, 100% xã có y sĩ, 13 xã có bác sĩ, 10 xã đạt chuẩn quốc gia về y tế cơ sở. Giảm tỷ lệ sinh hằng năm xuống 1,2%; đạt 64% xã có điện, 90% xã có điểm bưu điện văn hóa xã và thêm 7 xã có đường ô tô đến trung tâm. Thực hiện có hiệu quả các chương trình phát triển kinh tế - xã hội trọng điểm: Chương trình thâm canh lúa cao sản cánh đồng Than Uyên; Chương trình phát triển chăn nuôi đại gia súc; Chương trình phát triển nuôi trồng thủy sản; trồng rừng nguyên liệu giấy, gỗ ván ép; Chương trình phát triển giao thông nông thôn.

Bước sang năm mới, Lai Châu còn nhiều việc phải làm. Trước hết là, tuyên truyền rộng rãi, nâng cao nhận thức cho nhân dân, nhất là đối với nhân dân vùng cao, vùng sâu, vùng xa, các bản, các xã có tỷ lệ đói nghèo cao về công tác xóa đói giảm nghèo, tạo việc làm; từng bước xóa bỏ tư tưởng ỷ lại, trông chờ vào Nhà nước và cộng đồng, phải tự vươn lên xóa đói giảm nghèo.

Xây dựng tổ chức các cơ sở đảng tại các xã nghèo đạt trong sạch vững mạnh đủ sức lãnh đạo hoàn thành mọi nhiệm vụ. Củng cố Ban

chỉ đạo xóa đói giảm nghèo các cấp; phân công nhiệm vụ cho các cơ sở, ban, ngành, đoàn thể phụ trách giúp đỡ các xã, bản trong công tác xóa đói giảm nghèo.

Phát triển các Trường dân tộc nội trú, Trường trung học Sư phạm, Trường Y, Trường dạy nghề để đào tạo nguồn nhân lực cho tỉnh, góp phần giải quyết việc làm. Gắn xây dựng kết cấu hạ tầng, phát triển sản xuất nông - lâm nghiệp với bố trí sắp xếp lại dân cư từ những nơi thiếu đất canh tác, khan hiếm nguồn nước đến những nơi có tiềm năng về đất đai, nguồn nước và tiện đường giao thông để ổn định cuộc sống lâu dài.

Khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực phát triển. Xây dựng chính sách thu hút các nhà đầu tư, các nguồn lực đầu tư vào Lai Châu bằng các hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ khai thác các lợi thế của tỉnh nhà để phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo.

Sớm ban hành các chính sách hỗ trợ kinh tế tư nhân để thành phần kinh tế này phát triển mạnh, không hạn chế về quy mô, kể cả doanh nghiệp tư nhân quy mô lớn. Ổn định tổ chức các cơ quan cấp tỉnh và các huyện mới chia tách; xây dựng bộ máy tỉnh gọn nhẹ với hiệu lực và hiệu quả cao. Xây dựng chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo các cấp, chuyên gia các ngành, lĩnh vực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Thực hiện chính sách thu hút nhân tài và sử dụng chuyên gia phục vụ những yêu cầu phát triển của tỉnh.

Tăng cường công tác chỉ đạo điều hành của các cấp, các ngành trong xây dựng, triển khai kế hoạch. Thực hiện nghiêm chỉnh, triệt để công tác giám sát, đánh giá đầu tư để quản lý chặt chẽ các dự án đầu tư, bảo đảm đầu tư có hiệu quả. Thực hiện thắng lợi những mục tiêu đó, không chỉ làm cho xuân nay, mà cả những mùa xuân sau Lai Châu thêm tươi đẹp và no ấm. □